

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2020/DS-ST
Ngày 18-8-2020
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham dự phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ sự thụ lý số 15/2020/TLST- DS ngày 20 tháng 4 năm 2020, về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1974; nơi cư trú: Xóm CT, thôn AC, xã VA, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị Lan A, sinh năm 1980; nơi cư trú: Xóm CT, thôn AC, xã VA, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 3 năm 2020 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, anh Trần Văn Đ trình bày:

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, anh Đoàn cho chị Phạm Thị Lan A vay số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), thời hạn trả nợ vay không xác định, khi cần

tiền, anh Đ sẽ báo trước cho chị LA một tháng, chị LA sẽ có trách nhiệm thanh toán cho anh Đ, lãi suất do hai bên tự thỏa thuận, nhưng không ghi vào giấy vay nợ. Trong thời gian vay nợ chị LA đã trả được anh Đ 03 tháng tiền lãi, với lãi suất là 1,3%/tháng, tương ứng với số tiền là 1.950.000đ (một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Sau một thời gian anh Đ cần tiền đã thông báo cho chị LA trả nợ, nhưng không được chị LA trả nợ theo thỏa thuận, chị LA nhiều lần khát nợ, nên anh Đ đã có đơn khởi kiện vụ án ra Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, yêu cầu chị Phạm Thị Lan A phải trả khoản nợ gốc là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) và khoản lãi theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, xét thấy chị LA mới sinh con nhỏ, có nhiều khó khăn về kinh tế, nên anh Đ không yêu cầu chị Phạm Thị Lan A phải thanh toán trả khoản tiền lãi của số tiền vay.

Bị đơn chị Phạm Thị Lan A trình bày: Chị LA thống nhất với việc trình bày của anh Trần Văn Đ về số tiền vay, lãi suất, thời hạn. Tuy nhiên do làm ăn khó khăn, nên chị không trả được nợ cho anh Đ, nay chị đề nghị được miễn khoản lãi và được trả dần khoản gốc mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn là Trần Văn Đ có đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, chị Phạm Thị Lan A là bị đơn trong vụ án, đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các đương sự đã cơ bản thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đề nghị giải quyết: Buộc chị Phạm Thị Lan A phải trả anh Trần Văn Đ khoản nợ gốc là 50.000.000đ (năm mươi triệu triệu đồng); khoản tiền lãi do anh Đ không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét; về án phí buộc chị Phạm Thị Lan A phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, trả lại anh Đ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân cấp huyện.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn chị Phạm Thị Lan A: Chị Phạm Thị Lan A đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa lần thứ nhất, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Phạm Thị Lan A.

- Về yêu cầu của Anh Trần Văn Đ:

[3] Trên cơ sở lời khai của các đương sự và chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ thấy rằng: Theo giấy vay tiền ngày 23 tháng 7 năm 2018, thì chị Phạm Thị Lan A có vay của anh Trần Văn Đ số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) không thỏa thuận về lãi suất và thời hạn trả nợ, chị Phạm Thị Lan A đã nhận được khoản tiền này. Theo giấy vay tiền giữa anh Trần Văn Đ và chị Phạm Thị Lan A thì anh Đoàn và chị LA không thỏa thuận về lãi suất và thời hạn trả nợ, nhưng theo lời khai của anh Đ và chị LA thì chị LA và anh Đ có thỏa thuận miệng vay có lãi và thời hạn vay là khi nào anh Đoàn cần tiền sẽ báo trước cho chị LA một tháng. Nên xác định hợp đồng vay tiền giữa anh Đ và chị LA là vay có lãi, nhưng không xác định thời hạn vay. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 469 của Bộ luật Dân sự, đối với thực hiện hợp đồng vay không có kỳ hạn có nội dung *“Đối với hợp đồng vay không kỳ hạn và có lãi thì bên cho vay có quyền đòi lại tài sản bất cứ lúc nào, nhưng phải báo trước một thời gian hợp lý...”*. Việc chị LA không trả nợ tiền vay, khi anh Đ cần tiền đã thông báo cho chị LA để xảy ra tranh chấp hoàn toàn do lỗi của Phạm Thị Lan A. Vì vậy yêu cầu trả nợ của anh Trần Văn Đ với số tiền gốc 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] Về lãi suất: Do tại phiên tòa anh Đ không yêu cầu chị Phạm Thị Lan A phải trả khoản tiền lãi, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn chị Phạm Thị Lan A phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn anh Trần Văn Đ được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ quy định tại Điều 463, 466, khoản 2 Điều 469 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc chị Phạm Thị Lan A phải có trách nhiệm thanh toán trả cho anh Trần Văn Đ số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

2. Về án phí: Chị Phạm Thị Lan A phải nộp 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại anh Trần Văn Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008074 ngày 20 tháng 4 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo bản án:

Nguyên đơn anh Trần Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn chị Phạm Thị Lan A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục Thi hành án huyện Vĩnh Bảo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt